

MÃ ĐỀ: 1403

Đề thi khảo sát gồm 04 trang.

Họ và tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Một trong những hành động thực thi chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Trường Sa sau năm 1975 là

- A. xây dựng các sân bay quốc tế lớn. B. phát động toàn quốc kháng chiến.
C. thành lập nhiều trung tâm tài chính. D. đưa cư dân ra sinh sống trên các đảo.

Câu 2. Trong cuộc khởi nghĩa chống quân Minh, nghĩa quân Lam Sơn **không** giành chiến thắng lớn ở

- A. Ngọc Hồi. B. Chi Lăng. C. Chúc Động. D. Xương Giang.

Câu 3. Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh?

- A. Cộng đồng ASEAN chính thức được thành lập.
B. Phát xít Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh.
C. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương thành lập.
D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và lan rộng.

Câu 4. Năm 1954, Việt Nam đã giành thắng lợi quyết định trong chiến dịch

- A. Hoàng Hoa Thám B. Hồ Chí Minh. C. Trần Hưng Đạo. D. Điện Biên Phủ.

Câu 5. Tháng 11 - 1924, Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

- A. Thụy Điển. B. Trung Quốc. C. Nam Phi. D. Hà Lan.

Câu 6. Tháng 8 - 1945, nhân dân Việt Nam trực tiếp lật đổ ách thống trị của

- A. thực dân Anh. B. phát xít Nhật.
C. thực dân Pháp. D. đế quốc Mỹ.

Câu 7. Trong những năm 1945 - 1954, thắng lợi nào sau đây của quân dân Việt Nam đã góp phần làm thất bại âm mưu "đánh nhanh, thắng nhanh" của thực dân Pháp?

- A. Chiến thắng Thượng Lào và Tây Nguyên.
B. Chiến thắng Hòa Bình và Trung Lào.
C. Chiến thắng Biên giới thu - đông.
D. Chiến thắng trong các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.

Câu 8. Một trong những nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là

- A. tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo.
B. tiến hành hợp tác nhằm giảm thiểu xung đột.
C. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
D. chung sống hòa bình, vừa hợp tác vừa đấu tranh.

Câu 9. Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những thách thức của Cộng đồng ASEAN?

- A. Việc duy trì đoàn kết, thống nhất nội khối.
B. Tình trạng tranh chấp lãnh thổ.
C. Chưa có một nhà nước chung.
D. Sự gia tăng ảnh hưởng của các cường quốc.

Câu 10. Các cuộc khởi nghĩa chống ngoại xâm của người Việt trong thời kì Bắc thuộc đã

- A. kết thúc quá trình chống ngoại xâm của dân tộc. B. thể hiện tinh thần yêu nước bất khuất.
C. lập nên nhà nước độc lập, dân chủ và tiến bộ. D. giải phóng và đưa nhân dân lên làm chủ.

Câu 11. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối.
- B. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh.
- C. Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ.
- D. Chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ.

Câu 12. Trong thời kì 1954 - 1975, sự kiện chuyển cách mạng miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công là phong trào

- A. Dạy tốt - học tốt.
- B. Ba sẵn sàng.
- C. Đồng khởi.
- D. Ba đảm đang.

Câu 13. Quốc gia nào sau đây được thành lập vào năm 1922?

- A. Việt Nam.
- B. Trung Quốc.
- C. Liên Xô.
- D. Cu Ba.

Câu 14. Một trong những hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô.
- B. phát triển, nâng cấp quan hệ với Hàn Quốc.
- C. quyên góp giúp đỡ các nạn nhân chiến tranh.
- D. gửi thư, công hàm tới tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 15. Ở Đông Nam Á hiện nay, nước nào sau đây phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa?

- A. Thái Lan.
- B. Việt Nam.
- C. Mi-an-ma.
- D. Bru-nây.

Câu 16. Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN được khởi nguồn từ khi

- A. tất cả các nước Đông Nam Á giành được độc lập.
- B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á thành lập.
- C. Hiến chương ASEAN ra đời và hoàn thiện.
- D. ASEAN kết nạp toàn bộ các nước Đông Nam Á.

Câu 17. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Mĩ và Liên Xô cùng đi lên chủ nghĩa xã hội.
- B. Hệ thống xã hội chủ nghĩa khủng hoảng, tan rã.
- C. Chủ nghĩa phát xít bành trướng ở nhiều nước.
- D. Xu hướng khu vực hóa ngày càng phát triển.

Câu 18. Một trong những cơ sở thực tiễn để Nguyễn Ái Quốc chọn con đường cứu nước cho nhân dân Việt Nam là

- A. hệ thống xã hội chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ.
- B. khuynh hướng tư sản không chú trọng giành độc lập.
- C. đất nước là thuộc địa, nhân dân mất tự do.
- D. có sự hậu thuẫn của Đảng Cộng sản Pháp.

Đọc tư liệu và trả lời các câu hỏi từ 19 đến 21:

“Toàn dân ta ở cả hai miền Nam Bắc đều vô cùng tự hào và phấn khởi trước thắng lợi vĩ đại này của Tổ quốc. Đây cũng là thắng lợi của nhân dân các nước Đông Dương cùng nhau đoàn kết chiến đấu chống kẻ thù chung. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam cũng là thắng lợi có ý nghĩa thời đại của các lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc, dân chủ và hòa bình, của nhân dân yêu chuộng tự do, công lý trên toàn thế giới. Thắng lợi rực rỡ này là kết quả của hơn 18 năm kiên trì chiến đấu, vượt qua muôn nghìn hy sinh, gian khổ, của bốn mươi triệu đồng bào và chiến sĩ cả nước ta”.

ĐCSVN, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 34, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.444.

Câu 19. Hiệp định Pari được kí kết sau “hơn 18 năm kiên trì chiến đấu” là thắng lợi của Việt Nam trên mặt trận

- A. kinh tế.
- B. văn hóa.
- C. xã hội.
- D. ngoại giao.

Câu 20. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của Nhân dân Việt Nam sau “hơn 18 năm kiên trì chiến đấu”?

- A. Tác động của sức mạnh thời đại, xu thế đa cực và lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- B. Lòng yêu nước nồng nàn, không ngại hy sinh của đồng bào và chiến sĩ cả nước ta.
- C. Tinh thần đoàn kết chiến đấu chống kẻ thù chung của nhân dân các nước Đông Dương.
- D. Sự ủng hộ của các lực lượng dân chủ, hòa bình, yêu chuộng tự do trên toàn thế giới.

Câu 21. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết “là thắng lợi có ý nghĩa thời đại” vì lí do nào sau đây?

- A. Mở đầu thời kì sụp đổ của chủ nghĩa thực dân dẫn tới thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.
- B. Góp phần đập tan cuộc phản kích lớn nhất của lực lượng phản cách mạng vào lực lượng cách mạng.
- C. Dẫn tới việc kết thúc thắng lợi cuộc đấu tranh vì độc lập, hòa bình, dân chủ, tiến bộ xã hội.
- D. Thúc đẩy việc duy trì hòa bình, an ninh thế giới, làm cho Mỹ nhanh chóng kết thúc chiến tranh lạnh.

Câu 22. Luận điểm nào sau đây phản ánh đúng về đại thắng mùa Xuân năm 1975 ở Việt Nam?

- A. Tiếp tục khẳng định hệ giá trị về tính chính nghĩa của hòa bình, hữu nghị, hợp tác và vươn mình của dân tộc.
- B. Củng cố, phát triển thành quả của kỷ nguyên độc lập, tự do, hòa bình và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
- C. Là minh chứng cho sự ra đời, phát triển của sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và sự ủng hộ của quốc tế.
- D. Đưa Việt Nam trở thành tuyến đầu của phong trào giải phóng dân tộc, chống chủ nghĩa thực dân mới trên thế giới.

Câu 23. Thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 1975) và công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 ở Việt Nam **không** để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây?

- A. Phát huy cao độ tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, chủ động nắm bắt thời cơ.
- B. Củng cố sức mạnh dân tộc dựa trên tinh thần yêu nước, ý chí quyết chiến, quyết thắng.
- C. Tập trung phát triển sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc với vấn đề căn cốt là đại đoàn kết toàn dân.
- D. Tận dụng sức mạnh thời đại, nhất là sức mạnh của cuộc đấu tranh vì hòa bình, dân chủ, tiến bộ xã hội.

Câu 24. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về một trong những đặc điểm của quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay?

- A. Tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định và khó lường nhưng phần lớn các quốc gia vẫn hợp tác trong một thể chế thống nhất chung.
- B. Bùng nổ hàng loạt cuộc chiến tranh và xung đột ở nhiều nơi dẫn đến việc hình thành nên kỷ nguyên hòa bình tạm thời.
- C. Có sự chuyển biến từ kỷ nguyên xung đột ý thức hệ sang kỷ nguyên cạnh tranh và xung đột mới về địa - chính trị.
- D. Với sức mạnh vượt trội, các cường quốc có quyền can thiệp vào các nước để bảo đảm việc duy trì hòa bình quốc tế.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho tư liệu sau:

“Điều đó càng chứng tỏ đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta hơn 20 năm qua, tạo ra cho nước ta một sự thay đổi cơ bản và toàn diện, làm cho vị thế và uy tín nước ta tăng lên nhiều. Đó cũng là kết quả trực tiếp của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, chính sách đối ngoại mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế và chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế”.

ĐCSVN, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 65, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.987.

- a) Sự thay đổi toàn diện của Việt Nam sau năm 1986 chủ yếu là do Đảng đã đề ra đường lối đúng đắn trong cuộc cách mạng vô sản.
- b) Do thực hiện đường lối đối ngoại độc lập với đường lối đổi mới nên Việt Nam đã mở rộng, đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ quốc tế.
- c) So với trước năm 1986, đường lối đối ngoại của Việt Nam trong thời kì đổi mới có điểm khác là chú trọng nguyên tắc độc lập, tự chủ và hợp tác với các nước vì lợi ích quốc gia.
- d) Trong công cuộc đổi mới, việc thực hiện kết hợp đa dạng hóa với xác lập và củng cố quan hệ với các đối tác đã giúp Việt Nam tạo được thế đối ngoại cân bằng, vững chắc và ổn định.

Câu 2. Cho bảng thông tin:

Năm 1948	Tuyên ngôn Nhân quyền thế giới ra đời.
Năm 1966	Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa được thông qua.
Năm 1977	Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ 149 của tổ chức Liên hợp quốc.
Năm 2001	Ông Kofi Annan được Ủy ban Nobel trao tặng Giải Nobel Hòa bình.
Năm 2007 và năm 2019	Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an.
Năm 2023	Điều phối hoạt động hỗ trợ nhân đạo cho 245 triệu người ở 74 quốc gia và vùng lãnh thổ, kể cả những nơi tình hình thực địa phức tạp, như Afghanistan, Sudan, Yemen và Dải Gaza...
Năm 2024	Diễn ra Hội nghị Thượng đỉnh Tương lai với chủ đề “Giải pháp đa phương vì một tương lai tốt đẹp hơn”.

a) Bảng thông tin phản ánh về mục tiêu của Liên hợp quốc và mối quan hệ giữa Việt Nam với tổ chức này.

b) Việc bảo đảm quyền con người và thúc đẩy sự phát triển của Liên hợp quốc đều có mối liên hệ mật thiết với hòa bình và an ninh thế giới.

c) Những thông tin trong bảng cho thấy Liên hợp quốc có đóng góp toàn diện đối với sự phát triển của thế giới trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

d) Với vai trò là trụ cột trung tâm của hệ thống đa phương hiện đại, Liên hợp quốc có sự hiện diện phủ khắp toàn cầu và hoạt động ở cả những địa bàn khó khăn nhất.

Câu 3. Cho tư liệu sau:

“Hơn 60 năm qua, từ buổi thiếu niên cho đến phút cuối cùng, Hồ Chủ Tịch đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân dân thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ.

Với tấm lòng yêu nước nồng nàn, Hồ Chủ Tịch đã sớm đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin ánh sáng soi đường cứu dân, cứu nước. Hồ Chủ Tịch là người Việt Nam đầu tiên đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh nước ta, vạch đường chỉ lối cho cách mạng Việt Nam từng bước tiến lên, từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”.

Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 15, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr 626.

a) Hồ Chí Minh đã cống hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

b) Cuộc đời cao thượng, trong sáng và đẹp đẽ của Hồ Chí Minh được khởi đầu từ khi Người tìm thấy con đường giải phóng cho dân tộc Việt Nam.

c) Từ khi đến với chủ nghĩa Mác – Lê nin, chủ nghĩa yêu nước của Hồ Chí Minh có bước phát triển nhảy vọt: Người xác định gắn cứu nước đồng thời với cứu dân.

d) Một trong những sáng tạo điển hình của Hồ Chí Minh là nhận thức đúng vai trò lãnh đạo của chính đảng vô sản trong sự nghiệp cách mạng.

Câu 4. Cho tư liệu sau:

“Do sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam, nước ta bị tạm thời chia làm hai miền: miền Bắc đã được giải phóng và độc lập hoàn toàn, còn miền Nam vẫn là một thuộc địa (kiểu mới) của đế quốc Mỹ. Nhưng nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Nhân dân Việt Nam chẳng những phải củng cố và phát huy thắng lợi đã giành được, phải củng cố miền Bắc đã được độc lập, mà còn phải giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng con đường hoà bình”.

ĐCSVN, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 20, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.59.

a) Khát vọng thống nhất non sông của nhân dân Việt Nam được thể hiện qua tinh thần “nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một”.

b) Trong những năm 1954 - 1975, do đế quốc Mỹ là kẻ thù chính và gián tiếp, nên nhân dân Việt Nam vừa kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vừa phải đấu tranh nhằm đánh đổ chính quyền tay sai.

c) Xuất phát từ mong muốn giành độc lập và dân chủ bằng con đường hòa bình, nên trong những năm đầu sau khi Hiệp định Giơ – ne – vơ được kí kết, Việt Nam luôn tìm cách để cứu vãn hòa bình, đẩy lùi chiến tranh.

d) Thực tiễn thời kì 1954 – 1975 cho thấy cách mạng là con đường duy nhất để nhân dân miền Nam cứu nước và cứu mình khỏi sự thống trị của đế quốc và phong kiến.

-----HẾT-----